

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 135/2018/HS-ST
Ngày 15 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư.

Ông Trịnh Văn Nhất.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2018/TL-HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2018/QĐXXST - HS ngày 01/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn T, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1961; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là chị Lưu Thị N, sinh năm 1985 (Đã ly hôn); con: bị cáo có 01 con, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Quyết định xử phạt hành chính số 62 ngày 24/01/2007 của Trưởng Công an xã T, huyện L xử phạt 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 89 ngày 28/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Hà Văn T 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 62 ngày 20/9/2013 của Trưởng công an phường N, Thành phố B xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/5/2018, chuyển tạm giam ngày 28/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến:***

- Ông Nguyễn Tuấn T1, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Nhà 06, đường T, phường T, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Nhà 361, đường T, phường T, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 30 phút ngày 23/5/2018 tại khu vực đường C, tổ dân phố C, phường T, Thành phố B, tổ công tác Công an phường T bắt quả tang Hà Văn T, sinh năm 1986, trú tại: thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong hai gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin thu tại lòng bàn tay trái của T.

Ngoài ra còn tạm giữ của Hà Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 98Y1-5540, số máy LC152FMH01276145, số khung RRHWCH2RH7A013776.

Tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào 01 phong bì thư, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bàn giao Hà Văn T cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố B giải quyết.

Kết luận giám định số 663/KL- PC54 ngày 25/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,203 gam.

Quá trình điều tra, Hà Văn T khai nhận như sau: Khoảng 05 giờ ngày 23/5/2018 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 98Y1-5540 mượn của anh Hoàng Văn D, sinh năm 1988 ở cùng thôn C, xã M, huyện L đi từ nhà đến khu vực C, phường T, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi T gọi cửa một nhà gần đó mua được 200.000 đồng tiền ma túy Hêrôin của một người phụ nữ không quen biết, khoảng tầm 30 tuổi được 02 gói giấy bạc màu trắng chứa ma túy. Sau đó T cầm 02 gói ma túy ở tay trái lên xe đi về, khi đi đến khu vực đường C, tổ dân phố C, phường T, Thành phố B thì bị Tổ công tác Công an phường T, Thành phố B kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Người phụ nữ bán ma túy cho T, do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 98Y1-5540 T khai mượn của anh Hoàng Văn D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi ở của D nhưng D thường xuyên đi lang thang và hiện không có mặt tại địa phương. Tiến hành tra cứu nguồn gốc chiếc xe tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh

Bắc Giang xác định chiếc xe mô tô có biển kiểm soát, số khung và số máy không trùng khớp của một xe nên ngày 17/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố B đã ra quyết định tách vật chứng để điều tra xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố Hà Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hà Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/5/2018. Miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 05 giờ 30 phút ngày 23/5/2018 tại khu vực đường C, tổ dân phố C, phường T, Thành phố B, bị cáo Hà Văn T, sinh năm 1986, trú tại: thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,203 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố bị cáo T theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản.... là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 89 ngày 28/11/2008, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Với tình chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên. Xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm, được chính quyền địa phương xác nhận không có điều kiện về kinh tế. Do vậy, xét thấy cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[8] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Người phụ nữ bán ma túy cho T do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 98Y1-5540 T khai mượn của anh Hoàng Văn D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi ở của D nhưng D thường xuyên đi lang thang và hiện không có mặt tại địa phương. Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang xác định chiếc xe mô tô có biển kiểm soát, số khung và số máy không trùng khớp của một xe nên ngày 17/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố B đã ra quyết định tách vật chứng để điều tra xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và cần áp dụng các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn T 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 23/5/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2018 giữa Công an Thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự Thành phố B.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Thành phố B;
- Công an Thành phố B;
- Chi cục THADS Thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA